

BÁO CÁO

tổng kết 15 năm thực hiện Chỉ thị số 24-CT/TW, ngày 04/7/2008 của Ban Bí thư Trung ương Đảng khóa X về phát triển nền đông y Việt Nam và Hội Đông y Việt Nam trong tình hình mới trên địa bàn huyện Núi Thành

Thực hiện Kế hoạch số 139-KH/HU, ngày 19/10/2023 của Huyện ủy Núi Thành về việc tổng kết 15 năm thực hiện Chỉ thị số 24-CT/TW, ngày 04/7/2008 của Ban Bí thư Trung ương Đảng khóa X về phát triển nền đông y Việt Nam và Hội Đông y Việt Nam trong tình hình mới (viết tắt là Chỉ thị số 24-CT/TW), UBND Huyện báo cáo tổng kết 15 năm thực hiện Chỉ thị số 24-CT/TW trên địa bàn huyện, cụ thể như sau:

PHẦN THỨ NHẤT

Đặc điểm, tình hình của huyện và công tác triển khai thực hiện Chỉ thị số 24-CT/TW

I. Đặc điểm, tình hình của huyện tác động đến quá trình phát triển nền Đông y và Hội Đông y huyện

Huyện Núi Thành được thành lập ngày 03/12/1983, nằm cuối tỉnh Quảng Nam về phía Nam, cách thành phố Tam Kỳ 25 km. Phía Đông giáp biển Đông; Phía Tây giáp huyện Bắc Trà My và huyện Trà Bồng (Quảng Ngãi); phía Nam giáp huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi; phía Bắc giáp TP Tam Kỳ. Diện tích tự nhiên: 533,03km²; toàn huyện có 17 đơn vị hành chính gồm: 01 thị trấn, 05 xã miền núi, 05 xã vùng biển và 06 xã đồng bằng; dân số: 51.101 hộ với 172.548 khẩu. Thành phần chủ yếu là người dân tộc Kinh và khoảng 1.127 khẩu người Kor. Huyện Núi Thành có tuyến Quốc lộ 1A chạy qua và các tuyến giao thông huyết mạch nối liền tỉnh Quảng Ngãi, TP Tam Kỳ tạo điều kiện thuận lợi cho việc giao lưu kinh tế, văn hóa giữa miền núi và đồng bằng, tạo thời cơ để Núi Thành phát triển kinh tế bền vững. Trên địa bàn huyện được đầu tư xây dựng Khu kinh tế mở Chu Lai, cụm Công nghiệp Nam Chu Lai với hơn 1.590 doanh nghiệp lớn, nhỏ đóng chân trên địa bàn.

Có thể nói, đi đôi với sự phát triển của nền kinh tế, đời sống xã hội ngày càng được nâng cao; hạ tầng đô thị ngày càng được đầu tư và phát triển; lĩnh vực văn hóa - xã hội có nhiều chuyển biến tiến bộ, cơ sở vật chất các ngành văn hoá, giáo dục, y tế, thể dục thể thao được tăng cường. Hệ thống y tế của huyện được quan tâm đầu tư, tập trung nhiều tuyến, đa dạng các loại hình chăm sóc sức khỏe bằng y học hiện đại, y học cổ truyền - dân gian. Hoạt động y dược học cổ truyền có nhiều chuyển biến tích cực; nhiều cơ sở đông y hoạt động có bề dày kinh nghiệm, quy mô và uy tín. Đây là điều kiện thuận lợi cho nền đông y Việt Nam và Hội Đông y huyện Núi Thành phát triển, góp phần đáp ứng nhu cầu chăm sóc và bảo vệ sức khỏe cho nhân dân, nâng cao tuổi thọ người dân, đáp ứng sự phát

triển mới của huyện.

II. Quá trình quán triệt, tuyên truyền và tổ chức thực hiện Chỉ thị số 24-CT/TW, Chương trình hành động số 24-CTr/TU

1. Công tác nghiên cứu, quán triệt Chỉ thị số 24-CT/TW

Tiếp thu tinh thần nội dung Chỉ thị 24-CT/TW ngày 04/7/2008 của Ban Bí thư Trung ương; UBND Núi Thành đã chỉ đạo chính quyền các cấp và toàn thể nhân dân tổ chức học tập, quán triệt, đưa nội dung, quan điểm chỉ đạo, mục tiêu và giải pháp của Đảng về phát triển nền đông y Việt Nam và Hội Đông y Việt Nam trong tình hình mới đến cán bộ, công chức và quần chúng nhân dân huyện.

Việc tổ chức học tập, quán triệt Chỉ thị được thực hiện nghiêm túc, đạt hiệu quả. Nhận thức của cấp chính quyền, cán bộ và nhân dân về vai trò, vị trí và tầm quan trọng của đông y, coi phát triển nền Đông y Việt Nam vì mục tiêu bảo vệ, chăm sóc sức khỏe của nhân dân, góp phần cải thiện và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, là trách nhiệm của các cấp uỷ đảng, chính quyền và toàn xã hội, góp phần trong sự nghiệp xây dựng, phát triển bền vững đất nước, là động lực thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội của huyện.

2. Công tác tuyên truyền Chỉ thị số 24-CT/TW

Công tác tuyên truyền nội dung Chỉ thị 24-CT/TW ngày 04/7/2008 của Ban Bí thư Trung ương đến các cấp chính quyền tổ chức học tập, quán triệt. Sau 15 năm thực hiện Chỉ thị số 24-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương, nhìn chung nhận thức của cán bộ, công chức và các tầng lớp nhân dân đã được nâng lên. Hệ thống quản lý y dược cổ truyền được xây dựng, củng cố, kiện toàn theo từng cấp; đội ngũ cán bộ, y bác sỹ, lương y được tăng cường về số lượng và chất lượng, mạng lưới khám chữa bệnh y dược cổ truyền bao phủ rộng từ huyện đến xã.

3. Công tác triển khai thực hiện Chỉ thị số 24-CT/TW

UBND huyện Núi Thành đã triển khai thực hiện nghiêm túc đến các cấp chính quyền. Công tác kiểm tra, sơ kết, tổng kết được quan tâm thực hiện. Hàng năm, UBND huyện Núi Thành chỉ đạo Đoàn thanh tra, kiểm tra hành nghề y, dược tư nhân tổ chức kiểm tra các cơ sở hành nghề y, dược tư nhân trên địa bàn. Qua thanh tra, kiểm tra đa số các cơ sở hành nghề y, dược tư nhân đều chấp hành đúng theo quy định pháp luật. Một số cơ sở không có bằng cấp chuyên môn, không công khai tên người hành nghề, không niêm yết giá dịch vụ,... đã được Đoàn thanh tra, kiểm tra xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế.

PHẦN THỨ HAI

Kết quả, hạn chế, nguyên nhân, bài học

kinh nghiệm qua 15 năm thực hiện Chỉ thị số 24-CT/TW

I. Kết quả đạt được

1. Về nâng cao nhận thức và tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp uỷ đảng, chính quyền đối với việc phát triển nền đông y Việt Nam

Các cấp chính quyền, các ban, ngành huyện đã đẩy mạnh công tác quán triệt, tuyên truyền Chỉ thị 24-CT/TW trên hệ thống đài truyền thanh từ huyện đến các xã, thị trấn. Hàng năm, Hội Đông y huyện tổ chức trọng thể các ngày truyền thống. Các cấp Hội cơ sở tổ chức quán triệt cho cán bộ, hội viên, nâng cao nhận

thức, thực hiện tốt hướng dẫn Điều lệ Hội Đông y Việt Nam, các Nghị định, Quyết định của Chính phủ về phát triển Y, dược học cổ truyền Việt Nam gắn với đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Qua đó, giúp cho cán bộ, đảng viên, hội viên và nhân dân huyện nâng cao nhận thức về vai trò, vị trí của nền đông y Việt Nam và Hội Đông y Việt Nam trong sự nghiệp chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khỏe cho nhân dân, trau dồi y đức, y thuật; chấp hành tốt Luật khám, chữa bệnh.

2. Về kiện toàn hệ thống khám, chữa bệnh bằng đông y và quản lý nhà nước về đông y, đông dược

Toàn huyện hiện có 13 cơ sở hành nghề y học cổ truyền và 01 khoa Y học cổ truyền tại Bệnh viện Đa khoa Trung ương Quảng Nam thực hiện khám bệnh, chữa bệnh đa khoa và phục hồi chức năng bằng y học cổ truyền, kết hợp y học cổ truyền với y học hiện đại. Ở tuyến cơ sở, 17/17 trạm y tế có bộ phận khám, chữa bệnh bằng y học cổ truyền, được cung cấp tài liệu, trang thiết bị về phòng, điều trị các chứng bệnh thông thường bằng thuốc nam và tổ chức khám, chữa bệnh kết hợp y học hiện đại với y học cổ truyền. Bên cạnh đó, cơ sở khám, chữa bệnh bằng y học cổ truyền ngoài công lập được các cấp, các ngành quan tâm tạo điều kiện phát triển.

Nhìn chung, cơ sở vật chất cho khám, chữa bệnh bằng y, dược học cổ truyền trong hệ thống y tế các cấp từng bước được đầu tư, nâng cấp và mở rộng. Trang thiết bị phục vụ cho chẩn đoán và điều trị như: hệ thống máy chẩn đoán hình ảnh, xét nghiệm, máy tập luyện phục hồi chức năng, máy sản xuất, chế biến, bảo quản thuốc, sắc thuốc... được hiện đại hóa, đáp ứng ngày càng tốt hơn nhu cầu khám, chữa bệnh của nhân dân bằng phương pháp đông y. Tỷ lệ khám, chữa bệnh bằng phương pháp đông y tại các cơ sở y tế được nâng lên.

Công tác quản lý nhà nước về đông y và đông dược được tăng cường; ngành y tế huyện thường xuyên kiểm tra các cơ sở khám chữa bệnh bằng đông y và Y học cổ truyền (YHCT) trên địa bàn huyện. Công tác tổ chức bộ máy Hội Đông y các cấp được củng cố, kiện toàn. Hiện nay huyện thành lập 01 Hội Đông y huyện, xã với 35 hội viên. Công tác phối hợp liên tịch giữa Hội Đông y, Hội Chữ thập đỏ, Trung tâm Y tế, Văn phòng HĐND và UBND Huyện thực hiện có hiệu quả trong công tác chăm sóc sức khỏe và phát triển y dược học cổ truyền.

2. Về hoàn thiện hệ thống pháp luật, cơ chế, chính sách và phát triển nguồn nhân lực đối với đông y

Hệ thống pháp luật về y tế trực tiếp và gián tiếp điều chỉnh các hoạt động y tế tương đối hoàn chỉnh để điều chỉnh các quan hệ xã hội nảy sinh liên quan đến lĩnh vực y tế, bảo đảm tính thống nhất, sửa đổi, bổ sung kịp thời.

Hội Đông y huyện có bước phát triển cả về số lượng và chất lượng. Đến nay đội ngũ y, bác sĩ đông y, lương y, lương dược, trình độ khác của huyện có 42 người; 17/17 trạm y tế xã, thị trấn đều có Tổ y học cổ truyền.

3. Về nuôi trồng, thu hoạch, sử dụng dược liệu và nghiên cứu khoa học trong lĩnh vực đông y

Các cấp chính quyền đã chỉ đạo các ngành chức năng quy hoạch, đầu tư

một số vườn thuốc Nam tại Trạm y tế. Đến nay có 17/17 Trạm y tế xã, thị trấn có vườn thuốc nam. Hàng năm Hội Đông y huyện tổ chức thu hái, chế biến sử dụng trên 60 vị thuốc nam phục vụ cho việc khám và điều trị cho bệnh nhân nghèo. Thường xuyên tuyên truyền, giới thiệu cho nhân dân hiểu biết, sử dụng một số cây thuốc, bài thuốc quý, phương pháp chữa bệnh thường gặp tại cộng đồng dân cư trên hệ thống truyền thanh huyện, xã, thị trấn. Qua đó, góp phần giữ gìn và phát huy nguồn dược liệu quý, những bài thuốc cổ truyền, phương pháp chữa bệnh hay bằng đông y, nâng cao chất lượng và hiệu quả khám, chữa bệnh cho nhân dân.

4. Về xã hội hóa và hợp tác quốc tế về y học cổ truyền

Các cấp chính quyền đẩy mạnh xã hội hoá, khuyến khích các tổ chức, cá nhân thành lập các cơ sở khám, chữa bệnh, đào tạo nhân lực, sản xuất kinh doanh thuốc đông y, từng bước đáp ứng nhu cầu phát triển và hội nhập.

5. Về tăng cường vai trò nòng cốt của Hội Đông y huyện trong phát triển nền đông y huyện

Hội Đông y huyện giữ vai trò làm nòng cốt, tham mưu cho các cấp uỷ đảng, chính quyền trong công tác tuyên truyền về vai trò, vị trí, tầm quan trọng của nền đông y Việt Nam và Hội Đông y huyện trong tình hình mới; tích cực phối hợp với các ngành chức năng xây dựng kế hoạch hoạt động; củng cố, kiện toàn tổ chức các cấp Hội; phát triển hội viên; kết hợp với ngành y tế thành phố trong các hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ, xây dựng vườn thuốc nam, sưu tầm cây thuốc quý; tổ chức tập huấn cho cán bộ, hội viên, nâng cao hiệu quả công tác khám, chữa bệnh bằng đông y.

II. Hạn chế, khuyết điểm và nguyên nhân

1. Hạn chế, khuyết điểm

Việc tổ chức triển khai quán triệt Chỉ thị số 24-CT/TW chưa thực hiện rộng khắp. Chưa huy động được sự tham gia của các ban, ngành, đoàn thể và của toàn xã hội vào các hoạt động thúc đẩy sự phát triển nền đông y Việt Nam và Hội Đông y Việt Nam.

Một số địa phương chưa quan tâm đúng mức việc triển khai quán triệt và thực hiện Chỉ thị số 24-CT/TW; công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức về xây dựng, phát triển y học cổ truyền trong cán bộ, nhân dân chưa thật sâu rộng; chất lượng hoạt động của Hội Đông y huyện chưa đáp ứng yêu cầu; công tác tuyên truyền sử dụng cây thuốc nam chưa thường xuyên.

2. Nguyên nhân

Các cấp chính quyền địa phương chưa lãnh đạo, chỉ đạo, quán triệt sâu sát Chỉ thị số 24-CT/TW trên địa bàn huyện.

Công tác chuyên môn khám chữa bệnh trong hệ thống Hội ngày càng được nâng cao; hệ thống khám, chữa bệnh bằng Đông y được mở rộng; tuy nhiên số lượng người đến khám chữa bệnh bằng các phương pháp Đông y vẫn còn ít.

Công tác xã hội hóa trong khám, chữa bệnh bằng Đông y chưa được đẩy mạnh; việc giữ gìn bản sắc truyền thống của nền Đông y Việt Nam từ kế thừa,

bảo tồn, nuôi trồng, khai thác, chế biến dược liệu và các phương pháp khám, chữa bệnh chưa được tâm chú trọng.

III. Một số mô hình hay, cách làm hiệu quả trong quá trình triển khai thực hiện Chỉ thị số 24-CT/TW

Các Trạm y tế xã, thị trấn xây dựng vườn thuốc nam là “điểm sáng” của huyện trong xây dựng vườn thuốc nam với hơn 50 cây thuốc các loại. Vườn thuốc được cán bộ y tế chăm sóc chu đáo, luôn xanh tốt, là nguồn dược liệu hỗ trợ điều trị đông tây y kết hợp cho người bệnh. Tuyên truyền, khuyến khích tu thuốc xanh tại các gia đình hội viên Hội Đông y; nhiều lương y đã tự xây dựng các vườn thuốc gia đình có giá trị.

IV. Khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện Chỉ thị số 24-CT/TW: Không

V. Bài học kinh nghiệm

Một là, tăng cường sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo sâu sát của các cấp ủy đảng, chính quyền và sự phối hợp chặt chẽ giữa các ban, ngành, đoàn thể và các tầng lớp nhân dân trong củng cố và phát triển Hội Đông y huyện.

Hai là, chú trọng tuyên truyền về vị trí, vai trò, chức năng của công tác đông y, Hội Đông y trong việc chăm sóc, bảo vệ sức khỏe nhân dân. Phát hiện và biểu dương kịp thời các cá nhân, tập thể điển hình trong công tác đông y, làm cho các cấp các ngành và nhân dân nhận thức đầy đủ về giá trị của YHCT.

Ba là, thường xuyên thực hiện tốt công tác kiểm tra, giám sát; quản lý nhà nước về y, dược trên địa bàn huyện.

PHẦN THỨ BA

Phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu để phát triển nền đông y và Hội Đông y huyện trong thời gian đến

I. Dự báo tình hình

Trong thời gian tới, mạng lưới khám chữa bệnh và điều trị bằng y học cổ truyền ngày càng được hoàn thiện... góp phần tích cực vào công tác bảo vệ, chăm sóc, nâng cao sức khỏe nhân dân của địa phương và bảo tồn, phát triển một bộ phận bản sắc văn hoá của dân tộc. Vì vậy vị trí, vai trò, tầm quan trọng của công tác Đông y trong tình hình mới sẽ nhiều chuyển biến tích cực.

II. Phương hướng

- Tiếp tục nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức, vai trò của các cấp chính quyền, các đoàn thể, tổ chức xã hội, cộng đồng và mỗi người dân, tạo sự chuyển biến trong nhận thức về tầm quan trọng của đông y trong việc bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe của nhân dân.

- Thực hiện tốt công tác phối kết hợp giữa Văn phòng HĐND và UBND Huyện, Trung tâm Y tế và Hội Đông y trong việc chăm sóc, bảo vệ, nâng cao sức khỏe Nhân dân, phòng chống dịch bệnh, tư vấn sức khỏe, tuyên truyền xã hội hóa y học cổ truyền.

- UBND các cấp tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động của các tổ chức Đông y, tăng cường công tác quản lý Nhà nước về hoạt động Đông y, thúc đẩy các quan

hệ phối hợp và kiểm tra tình hình hoạt động của các phòng chuẩn trị, và xử lý kịp thời các hoạt động trái phép.

- Có chính sách thoả đáng cho lương y và các thầy thuốc YHCT để thu hút, bảo vệ bản quyền bài thuốc gia truyền, khuyến khích nhân rộng các phương pháp hay chữa bệnh bằng YHCT, phát huy tích cực trong việc chăm sóc, bảo vệ nâng cao sức khoẻ cho nhân dân.

III. Nhiệm vụ, giải pháp phát triển đông y trong thời gian đến

- Tiếp tục tăng cường công tác chỉ đạo nhằm quán triệt sâu rộng và thực hiện có hiệu quả hơn nữa Chỉ thị 24-CT/TW ngày 04/07/2008 của Ban Bí thư “về phát triển nền Đông y Việt Nam và Hội Đông y Việt Nam trong tình hình mới”.

- Thực hiện có hiệu quả chính sách quốc gia về y học cổ truyền. Xây dựng hệ thống khám chữa bệnh bằng y học cổ truyền, đào tạo cán bộ thầy thuốc y học cổ truyền đảm bảo khám, chữa bệnh và thực hiện chỉ đạo tuyến. Kết hợp chặt chẽ giữa y học cổ truyền và y học hiện đại. Đẩy mạnh công tác xã hội hoá các hoạt động chăm sóc sức khoẻ nhân dân.

- Đổi mới và từng bước đa dạng hoá các loại hình chăm sóc sức khoẻ nhân dân. Tăng cường triển khai: Bào giác, cấy chỉ, xông hơi thuốc và đổi mới phương pháp điều trị, triển khai một số kỹ thuật mới để thu hút bệnh nhân vào viên

- Tiếp tục triển khai hiệu quả công tác truyền thông, giáo dục, phổ biến các kiến thức về y, dược học cổ truyền tại cộng đồng có hiệu quả, tổ chức tuyên truyền, vận động hội viên, nhân dân nuôi, trồng các loại cây, con dùng làm thuốc để đảm bảo nguồn dược liệu phục vụ nhu cầu khám, chữa bệnh tại địa phương. Tăng cường hoạt động khám chữa bệnh bằng YHCT, trang cấp các thiết bị chuyên môn hiện đại theo danh mục phân tuyến kỹ thuật.

- Tăng cường công tác quản lý Nhà nước về y tế nói chung và YHCT nói riêng. Tăng cường công tác kiểm tra hành nghề tư nhân về y, dược học cổ truyền.

IV. Đề xuất, kiến nghị

1. Đối với tỉnh: Không

2. Đối với Trung ương: Không

Trên đây là báo cáo tổng kết 15 năm thực hiện Chỉ thị số 24-CT/TW, ngày 04/7/2008 của Ban Bí thư Trung ương Đảng khóa X về phát triển nền đông y Việt Nam và Hội Đông y Việt Nam trong tình hình mới trên địa bàn huyện Núi Thành của UBND Huyện.

Nơi nhận:

- Sở Y tế Quảng Nam;
- CT, các PCT UBND Huyện;
- Văn phòng HĐND và UBND Huyện;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

